

Số: **35** /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học
của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-KĐCLGDTL ngày 06 tháng 7 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 14 ngày 30 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá "Đạt" từ 4 điểm trở lên là 42/50 tiêu chí (chiếm 84%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học (chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học cho Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Y Dược, ĐHQGHN;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đường

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
RANG - HẠM - MẶT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 7 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		3,67	2	66,67
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	3			
Tiêu chuẩn 5		3,60	3	60,00
Tiêu chí 5.1	3			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	5			
Tiêu chí 6.3	5			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		3,80	4	80,00
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	3			
Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,20	5	100
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
3,90	42	84,00

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
RĂNG - HÀM - MẶT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 7 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu CTĐT ngành Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học được xác định rõ ràng gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học và Chuẩn năng lực nghề nghiệp cơ bản của bác sĩ Răng - Hàm - Mặt. Chuẩn đầu ra của CTĐT được rà soát chỉnh sửa, cập nhật vào năm 2019, năm 2023. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, được giới thiệu tới sinh viên trong đợt sinh hoạt công dân đầu khóa, được cung cấp trong cuốn Sổ tay sinh viên.

2. Bản mô tả CTĐT ngành Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học có đủ thông tin cơ bản theo quy định và được rà soát vào năm 2019 và năm 2023. Bản mô tả CTĐT năm 2023 đảm bảo cấu trúc, nội dung phù hợp với quy định; được cập nhật, bổ sung những vấn đề mới nhất có liên quan. Đề cương chi tiết học phần được rà soát, bổ sung, điều chỉnh 02 lần vào năm 2019 và năm 2023. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau, tạo điều kiện để các bên liên quan tiếp cận dễ dàng, thuận tiện.

3. Chương trình dạy học ngành Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trong các học phần của CTĐT tương đối phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung chi tiết của học phần. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch, logic giữa các khối kiến thức chung, khối kiến thức theo lĩnh vực, khối kiến thức theo khối ngành, khối kiến thức theo nhóm ngành và khối kiến thức ngành. Chương trình dạy học năm 2023 được điều chỉnh theo Khung trình độ quốc gia, theo Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được đối sánh với CTĐT Răng - Hàm - Mặt của một số trường đại học trong và ngoài nước.

4. Triết lý giáo dục của Trường được công bố bằng văn bản, được công bố công khai theo nhiều hình thức. Các khoa/bộ môn đã thống nhất xây dựng tổ hợp các phương pháp dạy học, đã áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực phù hợp vào hoạt động dạy học. Các tiến bộ về công nghệ được ứng dụng nhiều vào các hoạt động dạy và học. Các phương pháp, hoạt động dạy và học phù hợp để giúp sinh viên tiếp thu được các nội dung học tập, rèn luyện được các kỹ năng

nghe nghiệp thiết yếu và kỹ năng mềm trong từng học phần. Đề cương chi tiết các học phần trong CTĐT mô tả rõ việc sử dụng tổ hợp các phương giảng dạy/học tập phù hợp với việc rèn luyện các kỹ năng học phần đề ra.

5. Các văn bản quy định, hướng dẫn về thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học thể hiện rõ ràng thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi. Giảng viên phụ trách các học phần đã sử dụng tổ hợp điểm đánh giá thường xuyên, đánh giá giữa kỳ, đánh giá kết thúc học phần để đánh giá kết quả học tập đối với từng học phần. Các văn bản hướng dẫn, quy định về đánh giá kết quả học tập, cơ chế phản hồi kết quả thi/kiểm tra đánh giá, phúc tra bài thi được ban hành và phổ biến tới người học bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện cho người học chủ động cải thiện việc học tập.

6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được quy hoạch theo Chiến lược phát triển Nhà trường, Đề án vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm. Khối lượng công việc của giảng viên được xác định và quy đổi rõ ràng theo từng vị trí, chức danh theo quy định làm cơ sở cho việc đánh giá, xếp loại hàng năm. Loại hình và số lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên được quy định đầy đủ và được giám sát chặt chẽ. Các quy định về tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn giảng viên, nghiên cứu viên để bổ nhiệm, điều chuyển được công bố công khai trên trang website của Trường và truyền thông qua các mạng xã hội. Giảng viên, nghiên cứu viên được đánh giá dựa trên quy định về giờ giảng, giờ nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ khác. Kết quả đánh giá được công bố công khai, gửi cho cá nhân qua email. Kết quả nghiên cứu khoa học được quản lý rõ ràng thể hiện qua số lượng đề tài các cấp; bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế, quốc gia và kết quả nghiên cứu khoa học có khả năng áp dụng cho các hoạt động đào tạo, ứng dụng và phục vụ cộng đồng.

7. Đội ngũ nhân viên phục vụ được quy hoạch theo Chiến lược phát triển Nhà trường, Đề án vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm. Nhà trường có chính sách thu hút, tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhân viên. Số lượng và trình độ đội ngũ cán bộ làm việc tại các phòng, ban, khoa đáp ứng yêu cầu công việc. Tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm được Nhà trường xác định rõ ràng, được phổ biến công khai bằng các hình thức khác nhau. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động được hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, tiêu chí đánh giá, phân loại. Hàng năm, việc đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ nhân viên được thực hiện theo trình tự và các tiêu chí đề ra trong quy định. Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hỗ trợ được thực hiện thường xuyên dựa trên nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các đơn vị chức năng.

8. Chính sách và quy định tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố trên website của Trường và truyền thông tại ngày hội tư vấn tuyển sinh; được cập nhật hàng năm để phù hợp với chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhu cầu thực tiễn. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng; được rà soát, đánh giá. Hệ thống giám sát sự tiến bộ học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học được thiết lập. Hoạt động tư vấn học

tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học đã được triển khai. Môi trường tâm lý, xã hội thân thiện; khuôn viên sạch sẽ; giảng đường tương đối hiện đại, tiện nghi; có camera giám sát 24/7; có hệ thống phòng cháy chữa cháy; có sự phối hợp với lực lượng chức năng về an ninh trật tự.

9. Hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng được trang bị các thiết bị cơ bản để hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học. Thư viện của Trường dùng chung với các thư viện của Đại học Quốc gia Hà Nội đảm bảo rộng rãi, không gian đẹp, bố trí thân thiện, tiện ích và thuận lợi cho việc nghiên cứu, tự học, thảo luận nhóm. Đội ngũ nhân viên thư viện có trình độ cao, kinh nghiệm, chuyên nghiệp. Nguồn học liệu đa dạng, phù hợp với số lượng bản cứng và bản điện tử thường xuyên được cập nhật. Trang thiết bị phòng thí nghiệm, thực hành được đầu tư và bổ sung hàng năm. Hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hỗ trợ cho các hoạt động đào tạo. Các nội quy, hướng dẫn về môi trường sức khỏe, an toàn được triển khai thực hiện.

10. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thu thập, xử lý và sử dụng để thiết kế/phát triển chương trình dạy học. Quy trình thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học của Trường được thiết lập, được rà soát đánh giá và cải tiến. Giảng viên, nghiên cứu viên tham gia thực hiện CTĐT có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp có kết quả nghiên cứu khoa học, bài báo công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế và trong nước có nội dung được truyền tải thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động học tập của người học. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác được quy định rõ ràng, được đánh giá và cải tiến. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến.

11. Nhà trường và Khoa đã xác lập, giám sát được các tiêu chí: Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, tốt nghiệp đúng hạn; thời gian tốt nghiệp trung bình; tỷ lệ có việc làm; loại hình và các hoạt động nghiên cứu của người học; mức độ hài lòng của các bên liên quan. Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học với nhiều loại hình khác nhau và đạt được nhiều giải thưởng cấp Trường. Hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan được thực hiện với các nội dung và hình thức khác nhau theo quy trình thống nhất đã ban hành. Một phần lớn kết quả được áp dụng để cải tiến chất lượng CTĐT ngành Răng - Hàm - Mặt.

II. KIẾN NGHỊ

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Rà soát lại mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể để mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, cụ thể phù hợp với Tầm nhìn theo định hướng đại học

ngiên cứu; có các hình thức trao đổi, thảo luận trong các bộ môn và Khoa về mục tiêu của CTĐT và Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường để tất cả cùng hiểu sâu về mối quan hệ và sự phù hợp của mục tiêu CTĐT với Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường; rà soát lại toàn bộ chuẩn đầu ra của CTĐT đảm bảo chuẩn đầu ra được xác định rõ ràng, phù hợp với Tầm nhìn theo định hướng đại học nghiên cứu; có các giải pháp để huy động được đông đảo các nhà sử dụng lao động, cựu người học tham gia góp ý về chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học; bổ sung khảo sát ý kiến của các giảng viên, chuyên gia về lĩnh vực Răng - Hàm - Mặt; đồng thời cần kết hợp nhiều hình thức lấy ý kiến như phiếu/biểu mẫu khảo sát, trao đổi trực tiếp, hội thảo để đảm bảo số lượng mẫu đủ lớn, đủ cơ cấu, thành phần các bên liên quan.

2. Rà soát bản mô tả CTĐT, thiết kế một cách hợp lý và khoa học giúp cho việc nhận diện được cả tiến trình và sự kết nối giữa các học phần một cách dễ dàng nhất; triển khai lấy ý kiến rộng rãi và bằng nhiều hình thức phù hợp để nhà sử dụng lao động, các hội nghề nghiệp đóng góp ý kiến cho bản mô tả CTĐT; ban hành quy định/hướng dẫn viết đề cương chi tiết học phần trong đó có mẫu đề cương chi tiết học phần; rà soát và thống nhất lại mã học phần được ban hành trong CTĐT, bản mô tả CTĐT và từng đề cương chi tiết học phần để đảm bảo không có sự khác biệt về mã học phần giữa các văn bản quản lý của Trường; nghiệm thu và ban hành chính thức Đề cương chi tiết học phần; cải tiến hình thức công bố bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần của CTĐT trên trang thông tin điện tử của Trường, tăng cường giới thiệu để sinh viên tiếp cận nhiều và thường xuyên hơn với kênh thông tin này. Báo cáo đánh giá chất lượng thông qua phản hồi từ các bên liên quan cần bổ sung thêm tỷ lệ hài lòng/đồng ý với từng nội dung đánh giá, mẫu phiếu khảo sát cần bổ sung thêm các nội dung phù hợp với các hướng dẫn/yêu cầu khảo sát.

3. Tổ chức phổ biến/tập huấn cho giảng viên, đặc biệt là giảng viên trẻ về nguyên lý thiết kế chương trình dạy học dựa trên chuẩn đầu ra; tổ chức rà soát, bổ sung/hoàn thiện lại các chuẩn đầu ra của từng học phần và xác định lại mức độ đóng góp của từng học phần vào chuẩn đầu ra của CTĐT, xem lại mức độ phù hợp với học phần thực hành và xem xét có thể sử dụng mức độ đáp ứng: Thấp (Low), trung bình (Medium) và cao (High); xây dựng ma trận đối sánh mức độ đáp ứng của 100% các học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT, điều chỉnh và hoàn thiện việc phân bổ giờ học lý thuyết, giờ thực hành, giờ tự học của từng học phần; rà soát và xây dựng phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp cho các học phần; bổ sung ma trận/rubric đối sánh mức độ đáp ứng của các phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra/đánh giá với chuẩn đầu ra của học phần trong đề cương chi tiết học phần; đối sánh CTĐT với một số CTĐT của các cơ sở đào tạo ngành Răng - Hàm - Mặt trong nước và quốc tế. Khi đối sánh cần nghiên cứu mối tương quan giữa các chuẩn đầu ra của CTĐT với các học phần, nội dung, chuẩn đầu ra của từng học phần, phương pháp tổ chức thực hiện các học phần, phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá của từng học phần để có cơ sở điều chỉnh và hoàn thiện các học phần thuộc CTĐT ngành Răng - Hàm - Mặt của Trường.

4. Xây dựng kế hoạch phổ biến Triết lý giáo dục của Trường tới các bên liên quan, tổ chức tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Triết lý giáo dục, xem xét việc có thể công khai triết lý giáo dục tại bảng tin, các vị trí dễ tiếp cận để người học và các bên liên quan có thể khắc ghi được Triết lý giáo dục một cách dễ dàng; nghiên cứu áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại, lấy người học làm trung tâm như chia nhóm nhỏ thảo luận, phân tích tình huống, dạy học đảo chiều, đóng vai...; có quy định hoặc hướng dẫn chung về việc phân tích số liệu khảo sát và cần đưa ra form/mẫu về cấu trúc báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát cần phân tích số liệu theo từng ngành đào tạo, từng học phần để thuận lợi cho việc cải tiến phương pháp dạy, học cho từng học phần thuộc CTĐT; rà soát lại các đề cương chi tiết học phần, bổ sung số giờ tự học theo đúng quy định và thống nhất giữa các học phần, bổ sung thêm các hướng dẫn chi tiết về việc tự học, đặc biệt là tự nghiên cứu cho sinh viên, xây dựng phương pháp tự học cho sinh viên phù hợp với chuẩn đầu ra và mục tiêu học phần, đảm bảo tăng cường rèn luyện các kỹ năng tự chủ và trách nhiệm cho người học, đồng thời xây dựng quy định chi tiết về vai trò của giảng viên trong việc hướng dẫn tự học cũng như giám sát, kiểm tra việc tự học và tự nghiên cứu của sinh viên.

5. Rà soát lại hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn thống nhất về đánh giá kết quả học tập của người học; đa dạng hoá phương thức công khai và phổ biến đến sinh viên các quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập; sử dụng phần mềm chuyên dụng để thực hiện phân tích phổ điểm, đánh giá độ giá trị, độ tin cậy và mức độ khó/dễ của các phương pháp kiểm tra, đánh giá, các đề thi, cần thành lập Hội đồng nghiệm thu và phân tích các câu hỏi thi, sử dụng phiếu chấm bài thi tự luận, trắc nghiệm trên giấy... để đảm bảo mỗi bài thi đều được 02 giám khảo chấm độc lập, góp phần nâng cao độ tin cậy kết quả thi; xây dựng quy trình, biện pháp hỗ trợ sinh viên điều chỉnh phương pháp học tập để cải thiện kết quả học tập; rà soát lại toàn bộ học phần, xây dựng ma trận xác định các phương pháp/công cụ kiểm tra/đánh giá phù hợp với mục đích/mục tiêu cần đánh giá tương ứng với mức độ đạt được chuẩn đầu ra, rà soát trọng số cho từng hình thức kiểm tra đánh giá và lựa chọn tổ hợp phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp giúp đo lường được chuẩn đầu ra của học phần, đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT và đúng với quy định của nhà trường; theo dõi, phân tích, đánh giá việc sinh viên sử dụng kết quả phản hồi về kiểm tra, đánh giá để cải thiện chất lượng học tập; rà soát quy trình chấm thi, vào điểm để đảm bảo tính chính xác của kết quả thi; xem xét chuyển đổi sang hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính đối với tất cả các bài thi lý thuyết để đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về lượng giá sinh viên.

6. Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên theo quy mô đào tạo; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chiến lược phát triển đội ngũ gắn với yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; bổ sung nội dung, định mức về hoạt động phục vụ cộng đồng vào quy định về chế độ làm việc của giảng viên, nghiên cứu viên; cần bổ sung và cụ thể hóa các năng lực giảng viên vào quy định và đề án vị trí việc làm làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên, nghiên cứu viên hàng năm; triển khai các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về phát triển CTĐT; tổ chức đánh giá hiệu quả các

khóa đào tạo, bồi dưỡng; xem xét, đẩy nhanh tiến độ xây dựng phần mềm tổng thể dùng cho việc giám sát khối lượng công việc của giảng viên, nghiên cứu viên; phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên.

7. Bổ sung, hoàn thiện đề án vị trí việc làm; bổ sung vị trí giáo vụ bộ môn và các tiêu chí, công cụ đánh giá chất lượng công tác hỗ trợ hoạt động đào tạo; sớm hoàn thiện hệ thống các KPIs và các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc của đội ngũ nhân viên phù hợp với các vị trí công việc khác nhau trong Nhà trường; tổ chức hoặc cử nhân viên làm việc tại các phòng chức năng tham gia các khóa bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu đặc thù của từng vị trí việc làm; sớm triển khai sử dụng hệ thống email có tên miền do Đại học Quốc gia Hà Nội cung cấp.

8. Đa dạng hóa các hình thức công bố chính sách tuyển sinh; tổ chức lấy ý kiến góp ý của người học, cựu người học, nhà tuyển dụng lao động; phân tích nhu cầu nhân lực; tổ chức đánh giá tiêu chí và phương pháp tuyển sinh thông qua hoạt động khảo sát các bên liên quan về sự phù hợp của tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; đánh giá sự tương thích giữa tiêu chí tuyển sinh với năng lực thí sinh và độ giá trị của phương thức tuyển sinh; dự báo nhu cầu nguồn nhân lực; điều chỉnh tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; rà soát, điều chỉnh hệ thống giám sát; nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo; bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, hỗ trợ sinh viên, xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên; mở rộng khảo sát, lấy ý kiến của các bên liên quan về các hoạt động tư vấn học tập, ngoại khóa, tìm kiếm việc làm cho người học; phát triển mạng lưới cựu sinh viên; cải tạo các nhà Y1, Y2, Y3 và 14C để tạo cảnh quan “xanh, sạch, đẹp”; cải tạo không gian, đường đi, nhà vệ sinh... phù hợp cho người khuyết tật; xây dựng bộ tiêu chí môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan sư phạm và tổ chức khảo sát ý kiến người học một cách khoa học, bài bản.

9. Rà soát diện tích các phòng làm việc cho các giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cao cấp để đáp ứng theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có dự án/kế hoạch phát triển thư viện Trường Đại học Y Dược; tăng cường việc biên soạn, thẩm định, duyệt tài liệu giảng dạy, giáo trình của các học phần theo quy định; xây dựng phần mềm quản lý tài sản, trang thiết bị để thuận lợi trong việc quản lý, mua mới và bảo dưỡng; có giải pháp cải thiện mạng internet hỗ trợ sinh viên học tập; rà soát và xây dựng bộ câu hỏi khảo sát lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ, nhân viên và sinh viên về mức độ đáp ứng của thư viện, học liệu, phòng thí nghiệm, thiết bị thực hành; hệ thống công nghệ thông tin và môi trường, sức khỏe, an toàn.

10. Tăng cường kết nối giữa các đơn vị trong hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan trong việc thu thập, xử lý thông tin và sử dụng kết quả khảo sát trong việc thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học; xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học/đề cương chi tiết các học phần đồng bộ với hoạt động rà soát, đánh giá và phát triển CTĐT/chương trình dạy học. Văn bản hóa kết quả rà soát, đánh giá quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học/đề cương

chi tiết các học phần làm căn cứ cải tiến quy trình thiết kế, phát triển chương trình dạy học; đánh giá các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học trong CTĐT để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra; tổ chức phân tích, đánh giá đề thi; phân tích đánh giá phổ điểm và mối tương quan giữa kết quả kết quả học tập với chuẩn đầu ra của học phần và CTĐT; kết hợp hài hòa giữa nghiên cứu chuyên sâu về Răng - Hàm - Mặt và nghiên cứu phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của người học của chính CTĐT đang được tổ chức đào tạo tại Trường; bổ sung các tiêu chí đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thí nghiệm/ thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác, đánh giá đầy đủ chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác; xác định rõ ràng vị trí, vai trò, chức năng của Hội đồng Bảo đảm chất lượng, được thể hiện trong cơ cấu tổ chức của Trường để tăng cường sự kết nối và trao đổi thông tin giữa các các bên liên quan, nâng cao hiệu quả cơ chế phản hồi của các bên liên quan.

11. Xác định các giải pháp phù hợp để cải tiến chất lượng đào tạo tỷ lệ tốt nghiệp trước và đúng hạn... chú trọng hướng nghiệp và hợp tác với các cơ sở y tế để sinh viên ra trường có việc làm đúng với chuyên môn, phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong sinh viên về quy trình thực hiện, số lượng, chất lượng và tính ứng dụng; khuyến khích sinh viên đăng kết quả trên báo khoa học; cần đối sánh với các CTĐT của các trường đại học trong và ngoài nước về các chỉ số và nội dung các tiêu chí của Tiêu chuẩn 11; áp dụng quản trị theo nguyên lý và theo quy định và chu trình PDCA trong xây dựng, phát triển, thực hiện và cải tiến CTĐT cũng như phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tốt chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Răng - Hàm - Mặt.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo ngành Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Nhà trường. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.